TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày 26-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hương

Ông Trần Ngọc Hải

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Hải Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên toà: Ông Lê Trung Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lương Xuân T, sinh năm 1987 tại Lạng Sơn. Nơi thường trú: Thôn L, xã Liên Hội, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện nay: Không nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Xuân D (đã chết) và bà Hoàng Thị T; có vợ là Triệu Thị N và 01 con; tiền án: Án số 09/2016/HSST ngày 27/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 05/12/2024; tạm giam ngày 06/12/2024; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Minh Loan – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/12/2024 Lương Xuân T một mình đi xe ôm đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T mua của một người đàn ông không quen biết 400.000 đồng được 02 gói giấy trong có chứa Heroine. T cất ma túy trong túi quần phía trước bên trái rồi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực bến tàu khách cũ Bến Bính, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng thì bị phòng Phòng chống tội phạm, vi phạm Bộ Tư lệnh vùng Cảnh sát biển 1 phối hợp với Công an phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của T có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột dạng cục màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đưa T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Minh Khai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 1350/KL-KHHS ngày 05/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,15 gam, loại Heroine (Heroin).

Tại Cơ quan điều tra Lương Xuân T khai nhận như nội dung trên.

Bản Cáo trạng số 57/CT-VKSHB ngày 05/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố Lương Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, có khối lượng 0,15 gam, loại Heroine mục đích để sử dụng như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lương Xuân T và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lương Xuân T mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 1350 MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Bị cáo thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt; tại bản luận cứ bào chữa gửi cho Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, người bào chữa cho bị cáo có quan điểm như sau: Về tội danh nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo luôn thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có

điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể; miễn hình phạt bổ sung và án phí đối với bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/12/2024 Lương Xuân T có hành vi cất giữ trái phép ma túy, có khối lượng 0,15 gam, loại Heroine mục đích để sử dụng và bị bắt quả tang tại khu vực bến tàu khách cũ Bến Bính, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận Lương Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 1350 MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành

nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người nam giới bán ma túy cho Lương Xuân T chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau, HĐXX không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lương Xuân T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Lương Xuân T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05 tháng 12 năm 2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao bì của mẫu QT sau giám định có dấu niêm phong số 1350 MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, Hải Phòng)

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Xuân T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hương Trần Ngọc Hải Nguyễn Thị Tuyết Hồng